

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS-ST

Ngày 16 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Đào, ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2022/TLST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

Hà Văn N, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1994, tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản M, xã G, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Hà Văn N (đã chết) và bà Vì Thị H, bị cáo có vợ là Lương Thị D, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2021 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Quảng – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19h20' ngày 13/9/2021, tổ công tác Công an huyện S phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản Huổi Lù, xã G, huyện S, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Hà Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; vật chứng thu giữ: 02 túi nilon màu xanh bên trong chứa 319 viên nén màu hồng. Ngoài ra còn tạm giữ của Hà Văn N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell.

Ngày 14/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám

định: 02 túi nilon màu xanh bên trong chứa 319 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 31,60gam; trích mỗi túi 05 viên tổng cộng 10 viên có khối lượng 1,02gam làm mẫu trung cầu giám định; ký hiệu N1, N2.

Tại Kết luận giám định số: 1530 ngày 15/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu N1, N2 đều là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là $N1 = 0,51\text{gam}$, $N2 = 0,51\text{gam}$.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 31,60 gam; loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra bị cáo Hà Văn N khai nhận:

Khoảng 15 giờ ngày 29/8/2021, khi N đang ở nhà tại bản M, xã G, huyện S thì Cẩm Văn Tấn là bạn của N trú tại trung tâm xã Mường Lầm, huyện S nói có người cần mua hồng phiến, Tấn bảo N đến nhà Tấn để trao đổi cụ thể. Trao đổi xong N đi đến nhà Tấn, tại đây Tấn nói có người đàn ông tên Xuân nhà ở thành phố Sơn La đặt mua của Tấn 03 túi hồng phiến với giá 5.000.000đ/túi và rủ N cùng đi mua về bán. Tấn hứa trả công cho N 1.000.000đ, N đồng ý. Sau đó Tấn mang theo 3.500.000đ cùng N đi vào bản Huổi Lù, xã Nà Ngịu, huyện S để tìm mua ma túy. Khi đến bản Huổi Lù, Tấn bảo N đứng ven đường đợi còn Tấn đi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông 1,5 túi hồng phiến với giá 3.500.000đ. Mua được ma túy Tấn lấy 02 viên ma túy cùng N sử dụng ở ven đường, số còn lại Tấn bảo N cầm đi bán cho Xuân với giá 7.500.000đ, đồng thời đưa số điện thoại của Xuân cho N. Sau đó Tấn về nhà trước, còn N cầm số ma túy Tấn đưa và gọi điện cho Xuân thông báo chỉ mua được 1,5 túi hồng phiến bán với giá 7.500.000đ. Xuân đồng ý mua. N hẹn Xuân đến đoạn đường quốc lộ 12 thuộc bản Huổi Lù, xã G, huyện S để giao ma túy. Khi N đang đứng đợi Xuân ở điểm hẹn thì bị tổ Công tác Công an huyện S phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 33/CT-VKS-P1 ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Hà Văn N về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn N thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy và khai nhận N là người chủ động rủ Tấn đi mua ma túy cùng nhưng Tấn không đi.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hà Văn N và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn N từ 15 năm đến 16 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động.

Lời bào chữa của Trợ giúp viên Đặng Văn Quảng bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo mua bán số lượng ma túy không lớn; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, có người thân được tặng Huân chương kháng chiến do đó đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Hà Văn N nhất trí với lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 13/9/2021, Hà Văn N đang có hành vi mang 31,60gam Methamphetamine đi bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Văn N lập hồi 19 giờ 30 phút ngày 13/9/2021, tại Bản Huổi Lìu, xã G, huyện S, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ;

- Kết luận giám định loại ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu N1, N2 đều là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là N1 = 0,51gam, N2 = 0,51gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 31,60 gam; loại Methamphetamine.”

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Khung hình phạt áp dụng:

Hành vi mua bán trái phép 31,60gam Methamphetamine của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Heroin, Cocaine, Methamphetamine.....có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*” có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Hà Văn N là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do háo lợi nên đã cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo có bà ngoại được tặng Huân chương kháng chiến là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy bị cáo thuộc hộ cận nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có khả năng thi hành nên có thể xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 29,58gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của Hà Văn N, xét đây là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[8] Đối với những đối tượng liên quan đến vụ án:

Đối với Chăm Văn Tấn trú tại trung tâm xã Mường Lầm, huyện S: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh điều tra tại xã Mường Lầm, huyện S, tỉnh Sơn La không có ai tên Chăm Văn Tấn, chỉ có 01 người tên Bạc Chăm Tấn sinh năm 1990 trú tại bản Mường Cang, xã Mường Lầm, huyện S. Tiến hành thu thập ảnh của Bạc Chăm Tấn cho N nhận dạng. Kết quả N nhận dạng được Tấn. Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét nơi ở của Bạc

Cầm Tấn. Tiến hành lấy lời khai của Tấn, Tấn thừa nhận có quen biết Hà Văn N từ lâu, ngày 13/9/2021 N có đến nhà rủ Tấn đi mua ma túy nhưng Tấn không đi. Đối với số điện thoại 0911.146.311 Tấn thừa nhận có sử dụng số điện thoại trên, nhưng không thừa nhận việc trao đổi mua bán ma túy với N. Tiến hành cho Bạc Cầm Tấn và Hà Văn N đối chất. Kết quả Tấn vẫn không thừa nhận được trao đổi mua bán ma túy với N. Tiến hành thu giữ list điện thoại số 0911146311, kết quả mang tên Đỗ Thị Hiệp trú tại xã Chiềng Cang, huyện S. Tiến hành lấy lời khai của Hiệp, Hiệp khai không được đăng ký số thuê bao trên và không quen biết Bạc Cầm Tấn. Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn N thừa nhận có rủ Tấn đi mua ma túy nhưng Tấn không đi. Lời khai của Hà Văn N và Bạc Cầm Tấn là phù hợp với nhau, do đó Tấn không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N.

Đối với người đàn ông tên Xuân sử dụng số điện thoại 0399.943.769. Quá trình điều tra xác định số thuê bao trên đăng ký mang tên Nguyễn Thị Gấm trú tại xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định ủy thác điều tra đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang. Kết quả tại xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang có người tên Nguyễn Thị Gấm sinh ngày 01/01/1965, tại thời điểm xác minh Gấm không có mặt tại địa phương. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh nếu có căn cứ thì sẽ xử lý tại vụ án khác.

[9] Về án phí: Bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Văn N 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 13/9/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì vật chứng còn nguyên niêm phong, bên trong có 01 túi nilon màu xanh ban đầu chứa vật chứng ký hiệu L1 = 8,73gam Methamphetamine; 01 túi nilon màu xanh ban đầu chứa vật chứng ký

hiệu L2 = 21,85gam Methamphetamine; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động được đựng trong một phong bì vật chứng còn nguyên niêm phong. Thu giữ của Hà Văn N.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn N.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/5/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Hải